TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI** Số: 802/2026/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Gia Lai, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 201/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Hoàng Anh Kh , sinh ngày: 16/6/1973; Căn cước công dân số: 052073002637; Ngày cấp: 31/5/2023; Cấp tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi thường trú: 123/5 Nguyễn Huệ, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo uỷ quyền anh Trương Hoàng Anh Kh : Bà Nguyễn Thị Ngọc Á ; sinh ngày: 05/01/1970; CCCD số: 052170022895; Cấp tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Cư trú: Tổ 18, khu phố 3, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Hoàng Mai A , sinh ngày: 03.02.1955; Căn cước công dân số: 052055006466; Cấp tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: 208 Bạch Đằng, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng. Địa chỉ liên lạc: số 06 đường An Mỹ, phường An Hải, TP. Đà Nẵng.

Anh Mai An uỷ quyền cho anh Trần Văn H , sinh năm 1977; CCCD số: 049077021268; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ thường trú: tổ 84, An Khê, Thanh Khê (nay là phường An Khê), thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy uỷ quyền ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại Phòng Công chứng số 3, thành phố Đà Nẵng).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trương Hoàng Thị Hạ T , sinh năm: 1977; CCCD số: 052177013472; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: Tổ 30, khu phố 5, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là: Tổ 30, khu phố 5, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai).

Chị Thu uỷ quyền cho chị Trương Thị Ngọc Á , sinh năm 1970; CCCD số: 052170022895; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ thường trú: tổ 18, Kp 3, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai. (Theo hợp đồng uỷ quyền ngày 19 tháng 5 năm 2026 tại Văn phòng Công chứng Gia Lai, tỉnh Gia Lai).

2. Bà Nguyễn Thị Th , sinh năm: 1939; CCCD số: 060139002695; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ thường trú: CH 6.07. Lô C, Vườn Hồng Ngọc, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh (chổ ở hiện nay số nhà 607C Chung cư Rubby Garden số 2A đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, Hồ Chí Minh).

3. Chị Hoàng Thị Thu H , sinh năm: 1962; CCCD số: 031162014281; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: 186/29 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Tân Định, thành phố hồ Chí Minh).

4. Chị Hoàng Thị X , sinh năm: 1970; CCCD số: 079170001848; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ thường trú: 6/17 Tố 29, Phước Hậu Long Phước, TP. Thủ Đức, Hồ Chí Minh (chổ ở hiện nay số nhà 507C Chung cư Rubby Garden số 2A đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, Hồ Chí Minh).

Bà Th , chị X và chị H đều uỷ quyền cho anh Trần Văn Hoà, sinh năm 1977; CCCD số: 049077021268; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ thường trú: tổ 84, An Khê, Thanh Khê (nay là phường An Khê), thành phố Đà Nẵng. (Theo hợp đồng uỷ quyền ngày 01 tháng 8 năm 2026 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Duy Cường, thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định thửa đất số: 70, tờ bản đồ địa chính số: 190, diện tích 80,5 m^2 và thửa đất số: 151, tờ bản đồ địa chính số: 190, diện tích 10,2 m^2 số nhà 123/5 đường Nguyễn Huệ, thuộc khu phố 32 - nay là tổ dân phố 10, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (theo Trích đo hiện hiện trạng khu đất do Công ty CP tư vấn Đạt Phương đo vẽ ngày 04/02/2026) là di sản thừa kế do bà Mai Thị Ba, ông Hoàng Ngọc Lễ.

2.2. Chia thừa kế quyền sử dụng đất theo hiện trạng để quản lý, sử dụng. Cụ thể:

- Chia giao anh Trương Hoàng Anh Kh và chị Trương Hoàng Thị Hạ Th quyền sử dụng đất có ký hiệu A2 , diện tích 40,2m^2 thuộc một phần thửa đất số: 70, tờ bản đồ địa chính số: 190, toạ lạc tại 123/5 đường Nguyễn Huệ (khu phố 32- nay là tổ dân phố 10), phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, có tứ cận: Phía Bắc giáp nhà bà Chi, phía Nam giáp phần A1, phía Tây giáp đường, phía Đông giáp nhà ông Phước (theo trích đo hiện hiện trạng khu đất do Công ty cổ phần tư vấn Đạt Phương đo vẽ ngày 04/02/2026 kèm theo Quyết định này) và Phần B, diện tích 10,2m^2 thuộc thửa đất số: 151, tờ bản đồ địa chính số: 190, toạ lạc tại tại 123/5 đường Nguyễn Huệ (khu phố 32 - nay là tổ dân phố 10), phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, tứ cận: Phía Bắc giáp đường, phía Tây giáp đường, phía Đông giáp thửa 159, phía Nam giáp thửa 158 (theo Trích đo hiện hiện trạng khu đất do Công ty cổ phần tư vấn Đạt Phương đo vẽ ngày 04/02/2026 kèm theo Quyết định này) phần A, phần B tổng cộng trị giá: 2.080.400.179 đồng.

- Chia giao ông Hoàng Mai A quyền sử dụng đất có ký hiệu A1, diện tích 40,3m^2 thuộc một phần thửa đất số: 70, tờ bản đồ địa chính số: 190, toạ lạc tại 123/5 đường Nguyễn Huệ (khu phố - nay là tổ dân phố 10), phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, tứ cận: Phần A1 phía bắc giáp phần A2, phía nam giáp đường đi, phía tây giáp đường đi, phía đông giáp nhà ông Phước (theo Trích đo hiện hiện trạng khu đất do Công ty CP tư vấn Đạt Phương đo vẽ ngày 04/02/2026) trị giá phần A1: 1.673.699.300 đồng.

2.3. Anh Trương Hoàng Anh Kh ; chị Trương Hoàng Thị Hạ T, ông Hoàng Mai A liên hệ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành các thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo nội dung mục 2.1, 2.2 trên theo quy định pháp luật.

2.4. Không phân chia di sản thừa kế của bà Mai Thị B , ông Hoàng Ngọc L phần công trình xây dựng trên đất nhà ở cấp 4, mái ngói, tường xây gạch dày 10cm, trát vữa xin măng, diện tích 47,3m^2 (theo Trích đo hiện hiện trạng khu đất do Công ty cổ phần tư vấn Đạt Phương đo vẽ ngày 04/02/2026) vì đã cũ, xuống cấp, vách tường có bị bong tróc sơn và thấm ố; mái ngói cũ, có nhiều chỗ bị nứt, thống nhất phá bỏ để xây dựng mới khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

2.5. Ghi nhận tự nguyện của các thừa kế bà Nguyễn Thị Th ; chị Hoàng Thị Thu H; chị Hoàng Thị X từ chối không nhận kỷ phần thừa kế của ông Hoàng Ngọc L .

2.6. Ghi nhận tự nguyện của ông Hoàng Mai A không yêu cầu anh Trương Hoàng Anh Kho và chị Trương Hoàng Thị Hạ T thanh toán chênh lệch giá trị tài sản được nhận .

2.7. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; thẩm định giá: 42.100.000 đồng anh Trương Hoàng Anh K tự nguyện chịu.

2.8. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

- Anh Trương Hoàng Anh Kh; chị Trương Hoàng Thị Hạ T phải chịu 31.254.000 đồng.

- Miễn án phí ông Hoàng Mai A vì thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Phương Thảo